

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày: 15-02-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Vũ Ngọc Tiến
- Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Tuyết Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Nguyệt T; sinh ngày: 27/8/1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường Trần Văn K, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H và bà: Trần Thị Kim A; Chồng: Nguyễn Quốc T; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm: 2016, nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 10/07/2021, bị Công an Quận 10 ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa đóng tiền phạt; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/10/2022.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Bà Bùi Thanh N, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Nguyễn T, Phường C, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 15 phút ngày 25/9/2022, bị cáo Nguyễn Thị Nguyệt T dẫn 02 con của mình đi chơi ở siêu thị CoopXtra – tầng hầm Trung tâm thương mại Vạn H, địa chỉ số đường Sur Vạn H, Phường E, Quận F thì nhìn thấy có 01 chiếc ví trên xe đẩy hàng, bên cạnh có 01 cháu bé khoảng 3 tuổi, đi bên cạnh là bà Bùi Thanh N. Thấy bà N không để ý nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc ví. Bị cáo đi đến áp sát chiếc xe đẩy hàng dùng tay phải kéo chiếc ví ra nhưng không được. Sau đó, bị cáo đi vòng qua xe đẩy hàng tiếp tục dùng tay phải kéo được chiếc ví ra rồi vừa đi vừa nhét chiếc ví vào lưng quần, sau đó nhanh chóng dẫn hai con của mình đi ra ngoài và đón xe buýt đi về chỗ thuê ở, là khách sạn Thái Quang V, địa chỉ đường Nguyễn Thức Đ, Phường An L, quận Bình T.

Bà Bùi Thanh N sau khi lựa đồ xong quay ra phát hiện mất chiếc ví hiệu Lacoste, bên trong có 12.000.000 đồng cùng các giấy tờ tùy thân để trên xe đẩy hàng cạnh chỗ con trai ngồi. Đến ngày 30/9/2022, bà N đến Công an Phường 12, Quận 10 trình báo sự việc.

Qua rà soát kiểm tra camera ghi hình ngày 25/9/2022 tại Siêu thị CoopXtra, Công an Phường 12, Quận 10 phát hiện người phụ nữ lấy trộm chiếc ví là Nguyễn Thị Nguyệt T đang ở nhà nghỉ Thái Quang V, địa chỉ Nguyễn Thức Đ, Phường An L, quận Bình T nên mời về trụ sở làm rõ, sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 xử lý.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 10, bị cáo Nguyễn Thị Nguyệt T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Sau khi chiếm đoạt được ví của bà N, bị cáo lấy hết số tiền trong ví là 6.000.000 đồng, còn ví và các giấy tờ tùy thân bên trong bị cáo bỏ vào một bịch nylon màu đen đem vứt trong thùng rác tại bãi tập kết rác ở sau lưng chùa Huệ N, Phường An L, quận Bình T. Số tiền chiếm đoạt được bị cáo đã dùng trả tiền khách sạn và mua sữa cho hai con hết.

Bà Bùi Thanh N khai, trước khi đi siêu thị bà N có mở ví ra đếm tiền nên biết bên trong có 12.000.000 đồng, 01 thẻ đảng viên, 01 passpost, 01 giấy phép lái xe ô tô, 03 thẻ ngân hàng, 01 căn cước công dân mang tên Lê Bùi Anh T; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Lê Bùi Thanh D (là các con của bà Nguyệt). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã tiến hành cho đối chất giữa bị cáo và bà N về số tiền đã chiếm đoạt nhưng không có kết quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã đăng báo truy tìm số giấy tờ cá nhân nêu trên nhưng cũng chưa có kết quả.

Tại kết luận định giá tài sản số 2618/KL-HĐĐGTS ngày 21/10/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 chiếc

ví (bóp cầm tay) của nữ, màu xanh đen, da trơn hiệu Lacoste của bà N, trị giá 3.000.000 đồng

Vật chứng vụ án:

- 01 USB có chứa lưu giữ hình ảnh hành vi của bị cáo T tại Trung tâm thương mại Vạn H (kèm theo hồ sơ vụ án).

- 01 bộ quần, áo thun ngắn tay màu cam là trang phục bị cáo T mặc khi phạm tội.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 có quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 chờ xử lý.

Về dân sự: Bà Bùi Thanh N có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại Bản Cáo trạng số 01/CT-VKSQ10 ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Nguyễn Thị Nguyệt T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đối với xã hội, bị hại và nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Nguyệt T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, miễn phạt tiền và đề nghị xử lý vật chứng.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố

tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, hình ảnh Camera, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Thị Nguyệt T đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi lấy trộm 01 chiếc ví (bóp cầm tay) của nữ, màu xanh đen, da trơn hiệu Lacoste có giá trị là 3.000.000 đồng và 6.000.000 đồng tiền mặt. Do vậy bị cáo Nguyễn Thị Nguyệt T bị truy tố và xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ngoài ra bị cáo có nhân thân không tốt đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp chưa được xóa tiền sự. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo lần này cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo gây ra, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Ngoài ra xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không có gì để giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bộ quần, áo thun ngắn tay màu cam là các trang phục bị cáo mặc lúc phạm tội, không có giá trị và bị cáo không đồng ý nhận lại. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Nguyệt T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Nguyệt T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2022.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tịch thu và tiêu hủy đối với 01 bộ quần, áo thun ngắn tay màu cam.

(Tình trạng vật chứng Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/12/2022 giữa Công an Quận 10 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10).

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Nguyệt T chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án;

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo có mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (4)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Quyết

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (4)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Quyết